

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST  
Ngày 25 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chăm Thị Thanh Huyền.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vì Văn Thái

Bà Hoàng Hải Yến

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà:***  
Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tính Lao T** (*tên gọi khác: không*), sinh ngày 06 tháng 10 năm 1997 tại: huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tính Tông V và bà Thảo Thị K; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 25/8/2022 tổ công tác Công an huyện Yên Châu, công an xã Chiềng Tương, Đồn Biên Phòng Chiềng Tương - BDBP tỉnh

Sơn La đang làm nhiệm vụ tại bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang đối với Tênh Lao T, sinh năm 1997, trú tại: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm phát hiện 01 gói nilon màu xanh bên trong có 73 viên nén hình trụ tròn, màu hồng do Tênh Lao T cất giấu trong túi quần đùi bên phải, T khai nhận là Hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 26/8/2022 Cơ quan CSĐT huyện Yên Châu phối hợp với phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: 73 viên nén hình trụ tròn trong gói nilon màu xanh thu giữ của T có khối lượng 7,32 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,52 gam ký hiệu S gửi giám định chất ma túy; còn lại 68 viên có khối lượng là 6,82 gam ký hiệu S1 nhập kho vật chứng;

Tại kết luận giám định số 1453 ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; Loại Methamphetamine ; Khối lượng của mẫu gửi giám định là : 0,50 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,32 gam. Loại Methamphetamine;*

Quá trình điều tra Tênh Lao T khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 ngày 24/8/2022, T mang theo 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đi bộ từ nhà theo đường mòn đến bản Pa Khôm, xã T, huyện Y với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến cuối bản Pa Khôm thì T gặp một người một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ, đang đi bộ hướng từ biên giới về bản Pa Khôm, qua trao đổi T hỏi mua được của người đàn ông này 75 viên hồng phiến đựng trong túi nilon màu xanh với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người sau đó đi bộ về nhà theo đường cũ. Đến nhà, T bỏ 02 viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại T gói vào túi nilon cũ rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 16h ngày 25/8/2022, T đang ở nhà thì tổ công tác công an huyện Yên Châu đến kiểm tra xét nghiệm ma túy, T khai nhận mình có sử dụng ma túy và đang cất giấu ma túy trong người. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSYC ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử bị cáo Tênh Lao T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan

điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tênh Lao T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, Điểm a, c khoản Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong trong đó có mẫu S1 = 6,82 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 túi nilon màu xanh vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì có số hiệu 076980.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với Bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/08/2022, biên bản niêm phong vật chứng ngày 25/8/2022, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày

26/8/2022, Kết luận giám định số 1453 ngày 29/8/2022, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/8/2022, bị cáo Tênh Lao T có hành vi mua ma túy và cất giấu trong túi quần với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 7,32 gam, loại chất Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 05 đến 10 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố và Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử bị cáo Tênh Lao T là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có trình độ học vấn, hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành

pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản gì có giá trị lớn, hiện nay gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo (*Giấy chứng nhận hộ nghèo số 755/GCN-HN.HCN cấp ngày 25/5/2022*), vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan, xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nên không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo (*Giấy chứng nhận hộ nghèo số 755/GCN-HN.HCN cấp ngày 25/5/2022*), là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tánh Lao T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tênh Lao T 5 ( năm) năm 9 ( chín) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 25/8/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, và các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong trong đó có mẫu S1 = 6,82 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 túi nilon màu xanh vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì có số hiệu 076980.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB-CCTHADS ngày 22/11/2022 giữa Công an huyện Yên Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/11/2022./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cầm Thị Thanh Huyền**